

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2017/HNGĐ-ST
Ngày 11/8/2017
V/v: “Kiện ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lù Văn Kết;
2. Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 11/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23A/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 03/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Lục Văn Đ** - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn P 2, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Lê Họa Thu - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt;

2. Bị đơn: **Chị Lý Thị S** - Sinh năm 1984.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn P 2, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lục Văn Đ trình bày: Anh Lục Văn Đ và chị Lý Thị S tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau năm 2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố L. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được hai người con. Đến năm 2011 không hiểu vì sao chị Lý Thị S để lại hai đứa con ở nhà cho anh Lục Văn Đ và bỏ đi khỏi địa phương không ai rõ là đi đâu. Sau nhiều năm tìm kiếm anh Lục Văn Đ không biết tin tức chị Lý Thị S ở đâu nên đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lý Thị S mất tích. Tại quyết định số 01/2017/QĐ- VDS ngày 13/01/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lý Thị S mất tích. Anh Lục Văn Đ đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lý Thị S

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là cháu Lục Mạnh D - Sinh ngày 10/11/2004; cháu Lục Trung Kh - Sinh ngày 27/11/2006. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Lục Văn Đ được nuôi dưỡng cả hai cháu đến tuổi trưởng thành vì hiện tại chị Lý Thị S đã bỏ đi biệt tích

- Về tài sản: Anh Lục Văn Đ không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lý Thị S: Tại quyết định số 01/2017/QĐ- VDS ngày 13/01/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lý Thị S mất tích. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và xét xử vắng mặt chị Lý Thị S.

Tại phiên tòa anh Lục Văn Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Lục Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Xử cho anh Lục Văn Đ được ly hôn chị Lý Thị S; Về con chung xử cho anh Lục Văn Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lục Mạnh D - Sinh ngày 10/11/2004, cháu Lục Trung Kh - Sinh ngày 27/11/2006 cho đến tuổi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Lý Thị S đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên bố mất tích. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và xét xử vắng mặt chị Lý Thị S.

[2] Về hôn nhân: Anh Lục Văn Đ và chị Lý Thị S tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau năm 2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố L. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2011 chị Lý Thị S bỏ nhà đi khỏi địa phương không ai rõ là đi đâu. Tại quyết định số 01/2017/QĐ- VDS ngày 13/01/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lý Thị S mất tích, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lục Văn Đ đối với chị Lý Thị S

[3] Về con chung: Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng chị Lý Thị S đã bỏ đi biệt tích, hiện nay cả 02 cháu đều ở với anh Lục Văn Đ, anh Lục Văn Đ làm nông nghiệp thu nhập ổn định, cháu Lục Mạnh D, cháu Lục Trung Kh đều có nguyện vọng được ở cùng với anh Lục Văn Đ. Căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Lục Mạnh D, cháu Lục Trung Kh cho anh Lục Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Lý Thị S đã bị tuyên bố mất tích nên không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Anh Lục Văn Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Lục Văn Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227, điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lục Văn Đ và chị Lý Thị S

2. Về con chung: Giao cháu Lục Mạnh D - Sinh ngày 10/11/2004 và cháu Lục Trung Kh - Sinh ngày 27/11/2006 cho anh Lục Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Lý Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ. Chị S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung anh Lục Văn Đ không được ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Lục Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận anh Lục Văn Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009983 ngày 14/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, được trừ vào tiền án phí phải nộp.

Anh Lục Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị Lý Thị S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh; TP
 - Các đương sự;
 - THADS;
 - UBND xã T, thành phố L,
- tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh